

Số: /BC-SGDĐT

*Đồng Tháp, ngày 25 tháng 3 năm 2022*

## **BÁO CÁO**

### **Về việc đề xuất danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3 sử dụng tại các cơ sở giáo dục phổ thông trong năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn việc lựa chọn sách giáo khoa (SGK) trong cơ sở giáo dục phổ thông (Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT);

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc phê duyệt Danh mục SGK lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 584/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc phê duyệt danh mục bổ sung SGK lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Tháp về việc Triển khai thực hiện đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 276/QĐ-UBND-HC ngày 10 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành tiêu chí lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ các Quyết định từ số 17/QĐ-UBND-TL đến số 27/QĐ-UBND-TL ngày 28 tháng 02 năm 2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc thành lập hội đồng lựa chọn SGK môn Tin học, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Hoạt động trải nghiệm, Mĩ thuật, Tiếng Anh, Công nghệ, Tiếng Việt, Toán cấp Tiểu học trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2022.

Căn cứ Hướng dẫn số 37/HD-SGDĐT ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn lựa chọn SGK cấp Tiểu học kể từ năm học 2021 - 2022.

Trên cơ sở kết quả rà soát, đề nghị điều chỉnh và đề xuất danh mục SGK lớp 1, 2, 3 năm học 2022 - 2023 theo Công văn số 126/SGDĐT-GDMNTH ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Sở GDĐT về việc rà soát, đề nghị điều chỉnh SGK lớp 1, 2 trong năm học 2021 - 2022 và Công văn số 263/SGDĐT-GDMNTH ngày 04 tháng 3 năm 2022

của Sở GDĐT về việc lựa chọn SGK lớp 3 sử dụng trong năm học 2022 - 2023 của các cơ sở giáo dục có lớp tiểu học trên địa bàn, Sở GDĐT báo cáo kết quả đề xuất danh mục SGK lớp 1, lớp 2, lớp 3 sử dụng tại các cơ sở giáo dục phổ thông trong năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp như sau:

### **1. Việc chỉ đạo các đơn vị nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa**

Sở, Phòng GDĐT đã triển khai tất cả các văn bản, tài liệu liên quan đến chương trình, SGK đến tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, đồng thời, thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tất cả cán bộ quản lý, giáo viên trong quá trình thực hiện việc nghiên cứu chương trình, SGK lớp 1, lớp 2, lớp 3. Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên nghiên cứu SGK qua bản mẫu sách cứng và các đường link. Nội dung này được hoàn thành trước ngày 22 tháng 3 năm 2022.

### **2. Việc nghiên cứu các quy định về lựa chọn sách giáo khoa cấp Tiểu học kể từ năm học 2021 - 2022**

Sở, Phòng GDĐT đã triển khai tất cả các văn bản, tài liệu liên quan đến lựa chọn SGK cấp Tiểu học như:

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn việc lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Quyết định số 276/QĐ-UBND-HC ngày 10 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành tiêu chí lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Hướng dẫn số 37/HD-SGDĐT ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn lựa chọn SGK cấp Tiểu học kể từ năm học 2021 - 2022.

Đồng thời, Sở, Phòng GDĐT thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tất cả cán bộ quản lý, giáo viên nghiêm túc trong quá trình thực hiện rà soát, đề nghị điều chỉnh và đề xuất danh mục SGK lớp 1, 2, lựa chọn SGK lớp 3 năm học 2022 - 2023. Nội dung này được hoàn thành trước ngày 22 tháng 3 năm 2022. Cụ thể:

Các cơ sở giáo dục có lớp tiểu học trên địa bàn đã tổ chức đề xuất lựa chọn SGK theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT; Tổng hợp các kiến nghị của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đã được UBND Tỉnh phê duyệt, báo cáo về Phòng GDĐT.

Các Phòng GDĐT đã hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức đề xuất lựa chọn SGK; Tổng hợp danh mục SGK được các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý đề xuất, báo cáo với Sở GDĐT; Tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK từ các cơ sở giáo dục phổ thông theo thẩm quyền quản lý, báo cáo Sở GDĐT.

Sở GDĐT đã tham mưu UBND Tỉnh đề xuất danh sách thành viên của các Hội đồng; các điều kiện để Hội đồng và các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức lựa chọn SGK; Thông báo đến các cơ sở giáo dục phổ thông danh mục SGK được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt; hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức lựa chọn, đề xuất danh mục SGK; Tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK từ các cơ sở giáo dục phổ thông, báo cáo UBND Tỉnh.

### 3. Việc hướng dẫn các đơn vị thực hiện quy trình lựa chọn sách giáo khoa

Sở GDĐT đã gửi tất cả các văn bản chỉ đạo việc thực hiện điều chỉnh, lựa chọn SGK, đặc biệt là triển khai lại Hướng dẫn số 37/HD-SGDĐT ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn lựa chọn SGK cấp Tiểu học kể từ năm học 2021 - 2022; Tổ chức quán triệt và chuyển thông tin đến lãnh đạo, chuyên viên phụ trách giáo dục tiểu học các Phòng GDĐT và tất cả cán bộ quản lý, giáo viên tại các cơ sở giáo dục có lớp tiểu học trên địa bàn.

### 4. Kết quả

Trên cơ sở báo cáo của các cơ sở giáo dục có lớp tiểu học trên địa bàn, các Phòng GDĐT, Sở GDĐT báo cáo tổng hợp kết quả danh mục SGK đề xuất lựa chọn, sắp xếp thứ tự SGK có số cơ sở giáo dục phổ thông đề xuất lựa chọn từ cao xuống thấp, như sau:

#### ***Đối với lớp 1:***

Tổng số cơ sở giáo dục có lớp tiểu học trên địa bàn: **269**.

#### **- Môn Tiếng Việt:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ly Kha (Chủ biên), Nguyễn Lương Hải Như, Phạm Thị Kim Oanh, Vũ Minh Tâm, Nguyễn Xuân Tùng, Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Phạm Vĩnh Lộc, Nguyễn Thị Xuân Yến.	269	100
2	Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Hoàng Hoà Bình, Hoàng Thị Minh Hương, Trần Mạnh Hưởng, Nguyễn Thị Ly Kha, Đặng Kim Nga, Lê Hữu Tĩnh.	00	00
3	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Ngân Hoa, Vũ Thị Thanh Hương, Vũ Thị Lan, Vũ Kim Bằng, Trịnh Cẩm Lan, Chu Thị Phương, Trần Kim Phượng, Đặng Thị Hào Tâm.	00	00
4	Đỗ Việt Hùng (Tổng Chủ biên), Lê Phương Nga (Chủ biên), Thạch Thị Lan Anh, Lương Thị Hiền.	00	00
5	Nguyễn Thị Hạnh (Chủ biên), Nguyễn Thị Hương Giang, Nguyễn Lê Hằng, Đặng Thị Lanh, Trần Thị Hiền Lương, Trịnh Cam Ly.	00	00

**- Môn Toán:**

<b>TT</b>	<b>Nhóm tác giả</b>	<b>SL trường đề xuất</b>	<b>Tỷ lệ</b>
1	Trần Nam Dũng (Tổng Chủ biên), Khúc Thành Chính (Chủ biên), Đinh Thị Xuân Dung, Nguyễn Kính Đức, Đinh Thị Kim Lan, Huỳnh Thị Kim Trang.	269	100
2	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên), Đỗ Tiến Đạt (Chủ biên), Nguyễn Hoài Anh, Trần Thuý Nga, Nguyễn Thị Thanh Sơn.	00	00
3	Trần Diên Hiên (Chủ biên), Nguyễn Đình Khuê, Đào Thái Lai, Nguyễn Thuý Vân.	00	00
4	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Bùi Bá Mạnh.	00	00
5	Đinh Thế Lục (Tổng Chủ biên), Phan Doãn Thoại (Chủ biên), Nguyễn Phương Anh, Nguyễn Thị Mỹ, Nguyễn Thị Bích Thuận.	00	00

**- Môn Đạo đức:**

<b>TT</b>	<b>Nhóm tác giả</b>	<b>SL trường đề xuất</b>	<b>Tỷ lệ</b>
1	Đinh Phương Duy (Tổng Chủ biên), Trần Thanh Bình (Chủ biên), Trần Minh Hoàng, Lê Phương Trí, Trần Hoàng Túy.	269	100
2	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Việt Hà, Ngô Vũ Thu Hằng, Nguyễn Thị Vân Hương, Trần Thị Tố Oanh.	00	00
3	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên), Lê Thị Tuyết Mai, Lục Thị Nga.	00	00
4	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Huỳnh Văn Sơn (Chủ biên), Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Mai Mỹ Hạnh, Nguyễn Thanh Huân, Nguyễn Thị Diễm My, Nguyễn Thị Xuân Phương.	00	00
5	Phạm Quỳnh (Chủ biên), Trần Thị Thùy Dung, Nguyễn Hà My, Nguyễn Huyền Trang.	00	00

**- Môn Tự nhiên và Xã hội:**

<b>TT</b>	<b>Nhóm tác giả</b>	<b>SL trường đề xuất</b>	<b>Tỷ lệ</b>
1	Đỗ Xuân Hội (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thu Hằng (Chủ biên), Phạm Phương Anh, Lưu Phương Thanh Bình, Trần Thị Thu Hiền, Lý Khánh Hoa, Mai Thị Kim Phụng.	269	100
2	Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên), Bùi Phương Nga (Chủ biên), Nguyễn Tuyết Nga, Lương Việt Thái, Nguyễn Thị Thu Trang.	00	00
3	Nguyễn Hữu Đình (Tổng Chủ biên), Phan Thanh Hà (Chủ biên), Nguyễn Thị Thu Hằng, Nguyễn Hồng Liên.	00	00
4	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thán (Chủ biên), Đào Thị Hồng, Phương Hà Lan, Hoàng Quý Tĩnh.	00	00

**- Môn Giáo dục thể chất:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Phạm Thị Lệ Hằng (Chủ biên), Bùi Ngọc Bích, Trần Thanh Dũng, Lê Hải, Nguyễn Đình Phát, Nguyễn Hoàng Minh Thuận, Trần Minh Tuấn.	269	100
2	Đặng Ngọc Quang (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Công Trường.	00	00
3	Hồ Đắc Sơn (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Hà, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Duy Tuyền.	00	00
4	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Lê Anh Thơ (Chủ biên), Đỗ Mạnh Hưng, Vũ Văn Thịnh, Vũ Thị Hồng Thu, Vũ Thị Thu, Phạm Mai Vương.	00	00

**- Môn Âm nhạc:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Hồ Ngọc Khải (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên) Nguyễn Đăng Bửu, Trần Ngọc Hưng.	269	100
2	Lê Anh Tuấn (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đỗ Thanh Hiền.	00	00
3	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên) Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Đặng Khánh Nhật, Nguyễn Thị Thanh Vân.	00	00
4	Hoàng Long (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên) Nguyễn Thị Thanh Bình, Trần Văn Minh, Nguyễn Thị Nga.	00	00
5	Đặng Châu Anh, Lê Anh Tuấn (đồng Chủ biên) Lương Diệu Ánh, Phùng Ngọc Hà, Hà Thị Thu, Trịnh Mai Trang, Tô Ngọc Tú.	00	00

**- Môn Mĩ thuật:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Nguyễn Xuân Tiên (Tổng Chủ biên), Hoàng Minh Phúc (Chủ biên), Nguyễn Thị Hiền, Nguyễn Minh Thiên Hoàng, Nguyễn Hồng Ngọc, Lâm Yến Như.	269	100
2	Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Thị Nhung (đồng Chủ biên), Lương Thanh Khiết, Trần Thị Hương Ly, Hà Thị Quỳnh Nga, Phạm Văn Thuận, Nguyễn Thị Tuệ Thu.	00	00
3	Đoàn Thị Mỹ Hương (Tổng Chủ biên), Trịnh Đức Minh, Bạch Ngọc Diệp (đồng Chủ biên), Nguyễn Gia Bảy, Nguyễn Quỳnh Nga, Trần Thị Thu Trang.	00	00
4	Phạm Văn Tuyền (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Đông (Chủ biên), Phạm Đình Bình, Nguyễn Hải Kiên, Nguyễn Minh Quang.	00	00
5	Đình Gia Lê (Tổng Chủ biên), Trần Thị Biên (Chủ biên), Phạm Duy Anh.	00	00

**- Hoạt động trải nghiệm:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Vũ Quang Tuyên (Tổng Chủ biên), Nguyễn Hữu Tâm (Chủ biên), Nguyễn Thị Hà Liên, Lê Phương Trí.	269	100
2	Nguyễn Dục Quang (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Thu Hằng, Phạm Quang Tiệp, Ngô Quang Quế.	00	00
3	Đinh Thị Kim Thoa (Chủ biên), Bùi Ngọc Diệp, Vũ Phương Liên, Lại Thị Yên Ngọc, Trần Thị Quỳnh Trang.	00	00
4	Bùi Ngọc Diệp, Phó Đức Hoà (đồng Chủ biên), Nguyễn Hà My, Đặng Thị Thanh Nhân, Nguyễn Huyền Trang.	00	00
5	Bùi Sỹ Tụng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thanh Bình (Chủ biên), Vũ Thị Lan Anh, Lê Thị Luận, Trần Thị Thu.	00	00
6	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên), Bùi Thị Hương Liên, Lê Thị Thắm.	00	00

**- Môn Tiếng Anh:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Nguyễn Quốc Tuấn (Chủ biên), Nguyễn Thị Lan Anh, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Nguyễn Bích Thủy, Lương Quỳnh Trang. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	195	72,49
2	Nguyễn Thị Ngọc Quyên (Chủ biên), Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Huỳnh Tuyết Mai, Nguyễn Dương Hoài Thương, Nguyễn Thụy Uyên Sa, Nguyễn Hoàng Thiên Ý. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	31	11,52
3	Trần Cao Bội Ngọc (Chủ biên), Trương Văn Anh. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	22	8,18
4	Nguyễn Thu Hiền (Chủ biên), Quán Lê Duy, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	15	5,58
5	Lưu Thị Kim Nhung (Chủ biên), Đỗ Thị Phi Nga. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm	02	00,74
6	Hoàng Tăng Đức (Chủ biên), Nguyễn Mạnh Cường. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	02	00,74
7	Nguyễn Quốc Hùng (Chủ biên), Đỗ Thị Kim Thanh. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	01	00,37

*Ghi chú: Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật không dạy môn Tiếng Anh nên chỉ có 268 cơ sở đề xuất lựa chọn.*

**Đối với lớp 2:**

Tổng số trường tiểu học, cơ sở giáo dục có lớp tiểu học trên địa bàn: **269**.

**- Môn Tiếng Việt:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thị Ly Kha (Chủ biên), Nguyễn Thị Thu Huyền, Trịnh Cam Ly, Nguyễn Lương Hải Như, Phạm Thị Kim Oanh, Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Bùi Thanh Truyền, Nguyễn Thị Xuân Yến.	269	100
2	Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Bích Hà, Đặng Kim Nga, Trần Mạnh Hương, Nguyễn Thị Tô Ninh, Hoàng Hòa Bình, Nguyễn Khánh Hà, Hoàng Thị Minh Hương, Trần Bích Thủy, Lê Hữu Tĩnh.	00	00
3	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Bùi Mạnh Hùng - Trần Thị Hiền Lương (đồng Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Đỗ Hồng Dương, Vũ Thị Thanh Hương, Trịnh Cẩm Lan, Vũ Thị Lan, Nguyễn Thị Ngọc Minh, Chu Thị Phương, Trần Kim Phượng, Đặng Thị Hảo Tâm.	00	00

**- Môn Toán:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Trần Nam Dũng (Tổng Chủ biên), Khúc Thành Chính (Chủ biên), Đinh Thị Xuân Dung, Nguyễn Kính Đức, Đinh Thị Kim Lan, Huỳnh Thị Kim Trang.	269	100
2	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên), Đỗ Tiến Đạt (Chủ biên), Nguyễn Hoài Anh, Trần Thuý Nga, Nguyễn Thị Thanh Sơn.	00	00
2	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Qué Hương, Bùi Bá Mạnh.	00	00

**- Môn Đạo đức:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Trần Thanh Bình, Đinh Phương Duy, Phạm Quỳnh (đồng Chủ biên), Trần Thị Thùy Dung, Nguyễn Hà My, Lâm Hồng Lâm Thúy, Nguyễn Huyền Trang, Lê Phương Trí.	269	100
2	Trần Văn Thắng (Tổng Chủ biên), Ngô Vũ Thu Hằng (Chủ biên), Nguyễn Thị Việt Hà, Vũ Thị Mai Hương.	00	00
3	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên), Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Ngọc Dung, Lê Thị Tuyết Mai.	00	00

**- Môn Tự nhiên và Xã hội:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Đỗ Xuân Hội (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thu Hằng (Chủ biên), Lưu Phương Thanh Bình, Trần Thị Thu Hiền, Lý Khánh Hoa, Mai Thị Kim Phượng.	269	100
2	Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên), Bùi Phương Nga (Chủ biên), Nguyễn Tuyết Nga, Lương Việt Thái, Phùng Thanh Huyền.	00	00
3	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thân (Chủ biên), Đào Thị Hồng, Phương Hà Lan, Phạm Việt Quỳnh, Hoàng Quý Tinh.	00	00

**- Môn Giáo dục thể chất:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Phạm Thị Lệ Hằng (Chủ biên), Bùi Ngọc Bích, Lê Hải, Nguyễn Đình Phát, Trần Minh Tuấn.	269	100
2	Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên), Phạm Đông Đức (Chủ biên), Phạm Tràng Kha, Nguyễn Duy Linh.	00	00
3	Nguyễn Duy Quyết, Hồ Đắc Sơn (đồng Tổng Chủ biên), Lê Anh Thơ (Chủ biên), Nguyễn Thị Hà, Đỗ Mạnh Hưng, Vũ Văn Thịnh, Vũ Thị Hồng Thu, Vũ Thị Thu, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Duy Tuyền, Phạm Mai Vương.	00	00

**- Môn Âm nhạc:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Hồ Ngọc Khải - Lê Anh Tuấn (đồng Tổng Chủ biên), Đặng Châu Anh (Chủ biên), Lương Diệu Ánh, Nguyễn Đăng Bửu, Trần Ngọc Hưng, Nguyễn Mai Kiên, Hà Thị Thu, Trịnh Mai Trang, Tô Ngọc Tú, Lâm Đức Vinh.	269	100
2	Lê Anh Tuấn (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Tạ Hoàng Mai Anh, Nguyễn Thị Quỳnh Mai.	00	00
3	Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga, Đặng Khánh Nhật, Trần Thị Kim Thăng, Nguyễn Thị Thanh Vân.	00	00



**- Môn Mĩ thuật:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Nguyễn Xuân Tiên, Nguyễn Thị Nhung (đồng Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường, Hoàng Minh Phúc (đồng Chủ biên), Lương Thanh Khiết, Vũ Đức Long, Nguyễn Ánh Phương Nam, Lâm Yên Như, Phạm Văn Thuận, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân.	269	100
2	Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Nguyễn Hải Kiên (Chủ biên), Phạm Đình Bình, Nguyễn Thị Huyền.	00	00
3	Đoàn Thị Mỹ Hương, Đinh Gia Lê (đồng Tổng Chủ biên), Trần Thị Biển (Chủ biên), Phạm Duy Anh, Bạch Ngọc Diệp, Trần Thị Thu Trang, Bùi Quang Tuấn.	00	00

**- Hoạt động trải nghiệm:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Phó Đức Hòa, Vũ Quang Tuyên (đồng Tổng Chủ biên), Bùi Ngọc Diệp, Nguyễn Hữu Tâm, Đinh Thị Kim Thoa (đồng Chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên, Nguyễn Thị Bích Liên, Nguyễn Thị Hà Liên, Vũ Phương Liên, Nguyễn Hà My, Lại Thị Yến Ngọc, Đặng Thị Thanh Nhân, Nguyễn Huyền Trang, Trần Thị Quỳnh Trang, Lê Phương Trí.	269	100
2	Nguyễn Đức Quang (Tổng Chủ biên), Phạm Quang Tiệp (Chủ biên), Nguyễn Thị Thu Hằng, Ngô Quang Quý.	00	00
3	Lưu Thu Thủy, Bùi Sỹ Tụng (đồng Tổng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh, Nguyễn Thanh Bình (đồng Chủ biên), Vũ Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Lê Thị Luận, Trần Thị Tô Oanh, Trần Thị Thu.	00	00

**- Môn Tiếng Anh:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Lương Quỳnh Trang (Chủ biên), Nguyễn Thị Lan Anh, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Nguyễn Bích Thủy, Nguyễn Quốc Tuấn.	208	77,32
2	Nguyễn Thị Ngọc Quyên (Chủ biên), Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Huỳnh Tuyết Mai, Nguyễn Dương Hoài Thương.	32	11,90
3	Trần Cao Bội Ngọc (Chủ biên), Trương Văn Ánh.	17	6,32
4	Nguyễn Thu Hiền (Chủ biên), Quán Lê Duy.	10	3,72
5	Nguyễn Thanh Bình (Chủ biên), Đỗ Thị Kim Thành.	01	0,37
6	Lưu Thị Kim Nhung (Chủ biên), Đỗ Thị Phi Nga.	0	0
7	Hoàng Tăng Đức (Chủ biên), Phùng Thị Kim Dung, Nguyễn Thị Thu Hoài.	0	0
8	Võ Đại Phúc (Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên.	0	0

*Ghi chú: Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật không dạy môn Tiếng Anh nên chỉ có 268 cơ sở đề xuất lựa chọn.*

**Đối với lớp 3:**

Tổng số trường tiểu học, cơ sở giáo dục có lớp tiểu học trên địa bàn: **269**.

**- Môn Tiếng Việt:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thị Ly Kha, Trịnh Cam Ly (đồng Chủ biên), Phạm Thị Kim Oanh, Bùi Thanh Truyền,...	269	100
2	Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Trần Mạnh Hương,....	0	0
3	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên),...	0	0

**- Môn Toán:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Trần Nam Dũng (Tổng Chủ Biên) Khúc Thành Chính (Chủ biên), Đinh Thị Xuân Dung, Nguyễn Kính Đức, Đinh Thị Kim Lan, Huỳnh Thị Kim Trang.	269	100
2	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên); Đỗ Tiến Đạt (Chủ biên), Nguyễn Hoài Anh, Trần Thuý Ngà, Nguyễn Thị Thanh Sơn.	0	0
3	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hương, Bùi Bá Mạnh.	0	0
4	Trần Diên Hiền (Chủ biên), Nguyễn Đình Khuê, Đào Thái Lai, Nguyễn Thị Kiều Oanh, Phạm Thanh Tâm, Nguyễn Thuý Vân.	0	0

**- Môn Đạo đức:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên), Mai Mỹ Hạnh, Phạm Quỳnh (đồng Chủ biên), Lê Quỳnh Chi, Trần Thị Thuý Dung, Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Nguyễn Thị Vân Hương, Giang Thiên Vũ.	269	100
2	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Đỗ Tất Thiên (Chủ biên), Nguyễn Chung Hải, Ngô Vũ Thu Hằng, Nguyễn Thanh Huân, Huỳnh Tông Quyền, Nguyễn Thị Hàn Thy.	0	0
3	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên), Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Ngọc Dung, Nguyễn Thị Việt Hà.	0	0

**- Môn Tự nhiên và Xã hội:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Đỗ Xuân Hội (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thị Thu Hằng (Chủ biên), Lưu Phương Thanh Bình, Trần Thị Thu Hiền, Lý Khánh Hoa, Mai Thị Kim Phượng, Trần Thanh Sơn.	269	100
2	Mai Sỹ Tuấn (Tổng chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên), Phùng Thanh Huyền, Nguyễn Tuyết Nga, Lương Việt Thái.	0	0
3	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thị Thân (Chủ biên), Phan Thanh Hà, Đào Thị Hồng, Nguyễn Hồng Liên, Nguyễn Thị Thanh Thủy.	0	0

**- Môn Giáo dục thể chất:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Phạm Thị Lệ Hằng (Chủ biên), Bùi Ngọc Bích, Lê Hải, Trần Minh Tuấn.	268	99,63
2	Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên), Nguyễn Hữu Hùng (Chủ biên), Nguyễn Thành Long, Phạm Đức Toàn, Vũ Thị Mai Phương.	01	0,37
3	Nguyễn Duy Quyết, (Tổng Chủ biên), Nguyễn Hồng Dương (Chủ biên), Đỗ Mạnh Hưng, Vũ Văn Thịnh, Vũ Thị Hồng Thu, Vũ Thị Thư, Phạm Mai Vương.	0	0

**- Môn Âm nhạc:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Hồ Ngọc Khải, Lê Anh Tuấn (đồng Tổng Chủ biên), Đặng Châu Anh (Chủ biên), Nguyễn Đăng Bửu, Trịnh Mai Trang, Tô Ngọc Tú, Lâm Đức Vinh.	265	98,51
2	Lê Anh Tuấn (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Tạ Hoàng Mai Anh, Nguyễn Thị Quỳnh Mai.	03	1,12
3	Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình (Chủ biên), Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Nga, Đặng Khánh Nhật.	01	0,37

**- Môn Mĩ thuật:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên); Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Hồng Ngọc (đồng Chủ biên), Lương Thanh Khiết, Nguyễn Anh Phương Nam, Võ Thị Nguyên, Phạm Văn Thuận. (Bản 1)	247	91,82

2	Hoàng Minh Phúc (Tổng Chủ Biên), Nguyễn Thị May (Chủ biên), Đỗ Việt Hoàng. (Bản 2)	22	8,18
3	Nguyễn Xuân Nghi (Tổng Chủ biên), Trần Thị Biền, Đoàn Thị Mỹ Hương (đồng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Bạch Ngọc Diệp, Trần Thị Thu Trang.	0	0
4	Nguyễn Thị Đông (Tổng chủ biên); Phạm Đình Bình (Chủ biên), Nguyễn Thị Huyền, Nguyễn Hải Kiên .	0	0

**- Hoạt động trải nghiệm:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Phó Đức Hoà, Vũ Quang Tuyên (đồng Tổng Chủ biên); Bùi Ngọc Diệp, Nguyễn Hữu Tâm (đồng Chủ biên), Nguyễn Hà My, Đặng Thị Thanh Nhân, Nguyễn Huyền Trang.	269	100
2	Nguyễn Dục Quang (Tổng Chủ biên); Phạm Quang Tiệp (Chủ biên), Nguyễn Thị Thu Hằng, Ngô Quang Quế.	0	0
3	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Trần Thị Tố Oanh.	0	0

**- Môn Tiếng Anh:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên); Phan Hà (Chủ biên), Nguyễn Thị Hải Hà, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Đào Ngọc Lộc, Trần Hương Quỳnh, Nguyễn Quốc Tuấn. (Global Success)	210	78,36
2	Võ Đại Phúc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Huỳnh Tuyết Mai, Nguyễn Thụy Uyên Sa. (i-Learn Smart Start)	33	12,31
3	Trần Cao Bội Ngọc (Chủ biên), Trương Văn Ánh. (Family and Friend - National Edition).	19	7,09
4	Lê Hoàng Dũng (Chủ biên), Quản Lê Duy. (Phonics-Smart)	05	1,87
5	Hoàng Tăng Đức (Chủ biên), Nguyễn Thị Thu Hoài, Hoàng Thụy Hương. (Macmillan Next Move)	01	0,37
6	Trần Thị Lan Anh (Chủ biên), Cao Thúy Hồng. (English Discovery)	0	0
7	Đào Xuân Phương Trang (Chủ biên), Nguyễn Thanh Bình, Đỗ Thị Kim Thanh. (Explore Our World)	0	0
8	Võ Đại Phúc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên. (Extra and Friends)	0	0
9	Cần Thị Chang Duyên (Chủ biên), Nguyễn Thị Diệu Hà, Nguyễn Thúy Lan. (Guess What!)	0	0

10	Nguyễn Thu Lệ Hằng (Chủ biên), Nguyễn Mai Phương, Phạm Thanh Thủy, Trần Hoàng Anh, Trần Thị Anh Thư. (Wonderful World)	0	0
----	--	---	---

*Ghi chú: Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật không dạy môn Tiếng Anh nên chỉ có 268 cơ sở đề xuất lựa chọn.*

**- Môn Tin học:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Quách Tất Kiên (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Thị Quỳnh Anh (đồng Chủ biên), Đỗ Minh Hoàng Đức, Lê Tấn Hồng Hải, Trịnh Thanh Hải, Nguyễn Minh Thiên Hoàng, Nguyễn Thị Hồng Nhung.	262	97,4
2	Lê Khắc Thành (Chủ biên), Nguyễn Tân Ân, Ngô Thị Tú Quyên, Trịnh Đình Thắng, Nguyễn Thị Thuần.	4	1,49
3	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hoàng Thị Mai (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Thu Hiền, Nguyễn Bá Tuấn, Hà Đăng Cao Tùng, Đặng Bích Việt.	01	0,37
4	Nguyễn Tương Tri (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Văn Khang, Nguyễn Phúc Xuân Quỳnh.	01	0,37
5	Trần Trung (Chủ biên), Trịnh Thị Phương Thảo, Chu Vĩnh Quyên, Nguyễn Thị Thu Phương, Nguyễn Ngọc Giang, Nguyễn Phát Tài, Đào Thị Thêm.	01	0,37
6	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ Biên), Nguyễn Thanh Thủy (Chủ biên), Hồ Cẩm Hà, Nguyễn Chí Trung, Kiều Phương Thủy.	0	0

**- Môn Công nghệ:**

TT	Nhóm tác giả	SL trường đề xuất	Tỷ lệ
1	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Lương, Lê Thị Mỹ Nga, Đoàn Thị Ngân.	269	100
2	Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Dương Giáng Thiên Hương, Lê Xuân Quang, Nguyễn Bích Thảo, Vũ Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thanh Trịnh.	0	0
3	Nguyễn Trọng Khanh (Tổng Chủ biên); Hoàng Đình Long (Chủ biên), Nhữ Thị Việt Hoa, Nguyễn Thị Mai Lan.	0	0

Các đơn vị có đề nghị điều chỉnh SGK lớp 1, 2. Tuy nhiên, các đơn vị đều đề nghị điều chỉnh sang các đầu SGK có trong danh mục SGK lớp 1, 2 đã được UBND Tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 414/QĐ-UBND-HC ngày 02 tháng 4 năm 2021 về việc ban hành danh mục SGK lớp 1, lớp 2 sử dụng tại các cơ sở giáo dục phổ thông trong năm học 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Chính vì vậy, năm 2022, Sở GDĐT tỉnh Đồng Tháp chỉ thực hiện lựa chọn các đầu SGK đối với lớp 3.

Trên đây là báo cáo về việc đề xuất danh mục SGK lớp 1, lớp 2, lớp 3 sử dụng tại các cơ sở giáo dục phổ thông trong năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp của Sở GDĐT./.

***Nơi nhận:***

- UBND Tỉnh (báo cáo);
- Các Hội đồng lựa chọn SGK (báo cáo);
- Các Phòng GDĐT (để biết);
- Trường NDTKT Tỉnh (để biết);
- Các trường tư thục có lớp Tiểu học (để biết);
- UBND các huyện, thành phố (để biết);
- Các Phó GD Sở GDĐT (để biết);
- Lưu: VT, GDMNTH (05<sup>b</sup>). A (01<sup>b</sup>).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thúy Hà**